

Củ Chi, ngày 05 tháng 04 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v tiêu chuẩn các loại phân bón hóa học sử dụng tại Công ty

Căn cứ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón tại Việt Nam, theo QCVN 01-189:2019/BNNPTNT:

Căn cứ vào Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 08 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Quy chuẩn quốc gia về phân bón;

Căn cứ theo nhu cầu và thực tế sử dụng phân bón tại Công ty TNHH MTV Bò sữa TP.HCM;

Nay Giám đốc Công ty thông báo về tiêu chuẩn các loại phân bón hoá học sử dụng tại Công ty, cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu cảm quan, lý hóa:

Stt	Loại phân bón	Trạng thái	Màu sắc	Đón g cục (%)	Ám độ (%)	Hàm lượng (%)	Ghi chú
1	Phân Ure	Viên tròn, không chảy nước, ẩm ướt; hòa tan nhanh trong nước mà không có bất kỳ dư lượng	Đặc trưng của phân urê, màu trắng ngà, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$N_{is} \geq 46$	CÂY CỎ SỬ DỤNG HẠT TO ĐỂ CHĂM SÓC BĂNG MÁY
2	Phân Kali sulphat K_2SO_4	Bột tinh thể màu trắng; hòa tan nhanh, tan 100 % trong nước mà không có bất kỳ dư lượng	Đặc trưng của phân kali sulphat, màu trắng ngà/tinh thể, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$K_2O_{hh} \geq 50$ $S \geq 17$	
3	Phân Kali clorua trắng (dạng hạt) KCl	Viên tròn, không chảy nước, ẩm ướt; hòa tan nhanh, tan 100 % trong nước mà không có bất kỳ dư lượng	Đặc trưng của phân KCl trắng, màu trắng ngà, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$K_2O_{hh} \geq 60$	
4	Phân Kali clorua đỏ (dạng miếng) KCl	Viên hình khối, dạng miếng, không chảy nước, ẩm ướt	Hạt màu đỏ hồng đặc trưng của phân kali, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$K_2O_{hh} \geq 60$	
5	Phân Kali clorua đỏ (dạng bột) KCl	Viên hình khối, dạng bột, không chảy nước, ẩm ướt	Hạt màu đỏ hồng đặc trưng của phân kali, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$K_2O_{hh} \geq 60$	

Stt	Loại phân bón	Trạng thái	Màu sắc	Đón g cục (%)	Ám độ (%)	Hàm lượng (%)	Ghi chú
6	Phân lân nung chảy	Bột mịn, không chảy nước, ẩm ướt	Đặc trưng của phân lân, màu xám, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$P_2O_{5sh} \geq 15$ $CaO \geq 26$ $MgO \geq 14$	
7	Phân DAP	Viên hình khối, không chảy nước, ẩm ướt	Màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	$\leq 2,5$	$N_{is} \geq 18$ $P_2O_{5sh} \geq 46$	
8	Phân monoamoni phosphat (MAP)	Bột tinh thể màu trắng; hòa tan nhanh, tan 100 % trong nước mà không có bất kỳ dư lượng	Đặc trưng của phân MAP, màu trắng, tinh thể, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 3	$N_{is} \geq 12$ $P_2O_{5sh} \geq 61$	
9	Phân Canxi Nitrat ($CaNO_3$)	Bột tinh thể màu trắng/ hạt màu trắng đục; hòa tan nhanh, tan 100 % trong nước mà không có bất kỳ dư lượng	Đặc trưng của phân $CaNO_3$, màu trắng tinh thể trắng ngà, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$N_{is} \geq 15$ $CaO \geq 26$	
10	Phân Magie sunphat ($MgSO_4$)	Bột tinh thể màu trắng; hòa tan nhanh, tan 100 % trong nước mà không có bất kỳ dư lượng	Đặc trưng của phân $MgSO_4$, màu trắng tinh thể, màu sắc đồng nhất, không màu lạ	≤ 5	≤ 1	$MgO \geq 13$ $S \geq 16$	

2. Bao gói, ghi nhãn, bảo quản, vận chuyển

- Khối lượng tịnh: 50 kg/bao hoặc 25 kg/bao.
- Bao bì kín, không rách, thủng, nguyên đai kiện.
- Ghi nhãn: ghi đầy đủ tên sản phẩm, thành phần, nơi sản xuất, khối lượng tịnh, hạn sử dụng.
- Bảo quản: kho khô ráo, bao quản trên sàn gỗ (pallet).
- Vận chuyển: phương tiện vận chuyển chuyên dùng, không làm hư hỏng sản phẩm.

3. Mức sai lệch so với mức đăng ký được chấp nhận về chỉ tiêu chất lượng chính

Mức sai lệch so với mức đăng ký được chấp nhận về chỉ tiêu chất lượng chính: áp dụng theo mức sai lệch của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón tại Việt Nam QCVN 01-189:2019/BNNPTNT và theo Thông tư số 09/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 08 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. *thoan*

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Công ty;
- Các phòng ban Công ty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: vt.



Phạm Văn Cư